

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quýnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tơn và bà Trịnh Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố C

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST- HS ngày 12/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn H; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/02/1983, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Xóm M, thôn N, xã C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Hà Văn Tuất, sinh năm xxxx; Con bà: Dương Thị G, sinh năm xxxx; Vợ: Phạm Thị Nx, sinh năm xxx và 02 con: con lớn sinh năm xxxx, con nhỏ sinh năm xxxx; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị giữ khẩn cấp và bị bắt ngày 29/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Anh Trần Cảnh T, vắng mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:* Anh Phạm Quang D và các chị: Hoàng Thị M, Lò Thị T – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại nhà nghỉ H 2 thuộc xóm 2, thôn C, xã C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác của Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố C phối hợp với Công an xã C kiểm tra hành chính nhà nghỉ H 2, Công an đã phát hiện Hà Văn H (vừa đến nhà nghỉ chưa kịp làm thủ tục thuê phòng) có hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng, đã thu giữ của H các vật chứng gồm: 01 khẩu súng tự chế bằng kim loại kiểu ổ quay bên trong có 03 viên đạn bằng kim loại, 01 túi nilon màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Tại bản kết luận giám định số 173/KLGD ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 khẩu súng cần giám định là súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; Hiện tại khẩu súng còn sử dụng để bắn được. 03 viên đạn cần giám định là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm, sử dụng được cho khẩu súng trên.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT- VKSQN- P1 ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H khai nhận: Trưa ngày 28/12/2020 khi bị cáo đi rừng thuộc khu vực xã C, thành phố C có nhặt được một túi nilon màu đen, kiểm tra bên trong bị cáo thấy có 01 khẩu súng ngắn dạng côn xoay, bên trong súng có 03 viên đạn, bị cáo đã cất giấu trong người để sau này nếu có người mua thì sẽ bán kiếm lời. Chiều ngày 28/12/2020, bị cáo ngồi uống bia tại xã C cùng với Dương Văn Q và Phạm Bá C (đều trú tại xã C, thành phố C), khi đó bị cáo đã gọi điện thoại cho Trần Cảnh T, trú tại tổ B, khu B1, phường C, thành phố C vào chơi. Khi T đi taxi đến ngã ba, xã C thì gặp bị cáo, bị cáo đã rủ T, Quyết và Công đi xe taxi đến nhà nghỉ H2 để thuê phòng hát Karaoke. Khi xe đi đến gần nhà nghỉ thì Quyết và Công xuống xe đi về còn T và bị cáo đi tiếp, còn 02 người ngồi trên xe bị cáo bỏ một túi nilon ra hỏi T có mua súng không thì T trả lời không mua nên bị cáo lại cất đi, khi đó T cũng chưa nhìn thấy khẩu súng. Đến nhà nghỉ, T bảo bị cáo lên trước còn T đi có việc, bị cáo xuống xe taxi lấy túi nilon màu đen trong người ra cầm trên tay phải đi vào nhà nghỉ H2 để hỏi thuê phòng thì ngay sau đó bị Công an kiểm tra và lập biên bản làm việc, thu giữ vật chứng đúng như nội dung vụ án đã nêu. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao

động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Người làm chứng là anh Trần Cảnh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 28/12/2020 anh nhận được điện thoại của bị cáo H gọi rủ vào xã C chơi, anh đã gọi xe taxi để chở vào đến ngã ba xã C thì gặp bị cáo, khi đó anh thấy bị cáo và 02 người (anh không quen biết) cùng lên xe, bị cáo bảo chở đến nhà nghỉ H2, trên đường đến nhà nghỉ hai người bạn của bị cáo xuống xe, anh và bị cáo đi tiếp đến nhà nghỉ, lúc đó bị cáo lấy ra một túi nilon ra hỏi anh có mua súng không, anh trả lời không mua, anh cũng chưa nhìn thấy khẩu súng. Khi xe taxi vào sân nhà nghỉ, bị cáo xuống xe còn anh do sợ hãi nên đã bảo với H đi có việc.

Những người chứng kiến là anh Phạm Quang D, các chị Lò Thị T, Hoàng Thị M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Hà Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử **căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự**; Xử lý vật chứng của vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản làm việc của Công an thành phố C lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Biên bản khám nghiệm và Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định số 173/KLGD ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người chứng kiến và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại nhà nghỉ H2 thuộc xóm 2, thôn Cầu Trắng, xã C, thành phố C, bị cáo Hà Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng, 03 viên đạn là vũ khí quân dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Bị cáo H khai nguồn gốc của khẩu súng và 03 viên đạn bị cáo có là do nhặt được trong khi đi rừng tại xã C, thành phố C. Hành vi của bị cáo Hà Văn H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự, đúng như nội dung bản cáo trạng số 28/CT- VKSQN – P1 ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, do đó cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Như chúng ta đều biết, vũ khí quân dụng có khả năng sát thương cao, có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, do vậy Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Bị cáo biết và nhận thức được việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên bị cáo đã bất chấp những điều đó, cố ý thực hiện tội phạm. Việc bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn, do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và để răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 khẩu súng, 01 viên đạn và 02 vỏ đạn giám định là vũ khí quân dụng. Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đây là tài sản thu giữ của bị cáo Hà Văn H, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đen.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2020.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật: 01 khẩu súng bằng kim loại kích thước (15x9,7x2,5)cm; Thân, nòng, hệ thống cò, búa đập, kim hỏa, ổ quay súng bằng kim loại; Ốp tay cầm súng bằng gỗ màu nâu; Nòng súng dài 4cm, đường kính trong nòng súng 5,6mm; Ổ quay (ổ chứa đạn) súng kích thước (2,5x3,5)cm, có 06 lỗ chứa đạn; Hiện tại súng còn đầy đủ các bộ phận (Súng kiểu ổ quay thuộc vũ khí quân dụng). 01 (một) viên đạn bằng kim loại, hình trụ, có vỏ đạn màu vàng dài 15,5mm, đầu đạn màu đen xám đường kính

5,6mm. 02 (hai) vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, có vỏ đạn màu vàng dài 15,5mm (thu được sau bắn thực nghiệm).

(Tình trạng các vật chứng trên theo Công văn số 282/ANĐT ngày 23/02/2021 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Biên bản bàn giao súng pháo khí tài ngày 01/3/2021 của Đại đội kho 29/PKT- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi nilon màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn H: 01 (một) điện thoại Nokia, màu đen, model: 1280, imei: 356359/05/009647/8, kèm 01 sim 01pin. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng túi nilon và điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng số 91/BB- THA, ngày 31/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C;
- CCTHADS thành phố C;
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an TP C;
- CQTHAHS Công an TP C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PC 06- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS. Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh

